ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11471 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục, nội dung, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Tây Ninh được quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1644/QĐ-BYT ngày 08/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn thực phẩm quy định tại Nghị định số 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại các Tờ trình số 6527/TTr-SYT, ngày 18/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này danh mục, nội dung và quy trình nội bộ giải quyết **01** thủ tục hành chính (TTHC) cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Tây Ninh được quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh,

thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế (*kèm theo 09 trang phụ lục*).

Điều 2. Giao Sở Y tế

1. Sở Y tế triển khai thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này đối với các trường hợp hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Sở.

2. Trên cơ sở nội dung quy trình nội bộ được phê duyệt tại quyết định này, Sở Y tế chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của ngành y tế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế danh mục, nội dung, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tương ứng được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh công bố trước đây.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- CT, PCT UBND tỉnh "VHXH";
- CVP, PCVP UBND tỉnh "VHXH";
- Sở Nội vụ (CCHC);
- Trung tâm Chuyển đổi số (Sở KHCN);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Tấn Hòa

PHỤ LỤC
DANH MỤC, NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11471 /QĐ-UBND ngày 30 /6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

Phần 1. Danh mục thủ tục hành chính

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC (CSQLQG)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Quyết định công bố của Bộ ngành
							Trực tiếp	Bưu chính công ích	Trực tuyến	
1	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe	1.006424	09 ngày làm việc (Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo)	- Phí: + Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 550.000 đồng/hồ sơ. + Từ ngày 01/01/2027: 1.100.000 đồng/hồ sơ Lệ phí: không	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.	- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Y tế. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Y tế.	X	X	Toàn trình	Quyết định số 1644/QĐ-BYT ngày 08/6/2026 của Bộ Y tế.

Phần 2. Nội dung thủ tục hành chính

Đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe - 1.006.424

a) Trình tự thực hiện

*** Bước 1. Nộp hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân có sản phẩm quảng cáo gửi hồ sơ đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo nộp hồ sơ bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; hoặc nộp trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-dich-vu-cong-truc-tuyen-ds.html?pCoQuanId=369810.

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: từ chối tiếp nhận và hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh theo quy định.

+ Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Lập phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ 2)

*** Bước 2. Giải quyết hồ sơ**

Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Sở Y tế nhận hồ sơ và tiến hành giải quyết như sau:

Trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Sở Y tế phải có trách nhiệm xem xét hồ sơ và tham mưu trả kết quả theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Thời hạn này được tính từ ngày đóng dấu đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ nếu hồ sơ được gửi qua đường bưu điện hoặc ngày hồ sơ hoàn chỉnh được tiếp nhận trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

Trong trường hợp không đồng ý với nội dung quảng cáo của tổ chức, cá nhân hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung, Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Sở Y tế phải có văn bản nêu rõ lý do và căn cứ pháp lý của việc yêu cầu. Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Sở Y tế chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung 01 lần.

Trong thời hạn 09 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung, Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Sở Y tế thẩm định hồ sơ và có văn bản trả lời. Sau 90 ngày làm việc kể từ khi có công văn yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ không còn giá trị.

*** Bước 3. Trả kết quả**

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo hình thức đã đăng ký: trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến.

Phòng Nghiệp vụ 2 thuộc Sở Y có trách nhiệm chuyển dữ liệu sang Văn phòng Sở Y tế để thông báo công khai tên, sản phẩm của tổ chức, cá nhân đã được cấp

Giấy xác nhận nội dung quảng cáo sản phẩm thực phẩm trên trang thông tin điện tử (website) của Sở Y tế và cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm.

*** Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

- Sáng: Từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút.

- Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

b) Cách thức thực hiện

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh hoặc tại bất kỳ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Thành phần hồ sơ:

STT	Thành phần hồ sơ	Thành phần hồ sơ cần số hóa (đánh "X")
1	Đơn đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo theo Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.	X
2	Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và Bản công bố sản phẩm đã được cơ quan có thẩm quyền xác nhận hoặc Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm còn hiệu lực (bản sao có xác nhận của tổ chức, cá nhân).	X
3	Mẫu nhãn sản phẩm (bản có xác nhận của tổ chức, cá nhân).	X
4	Đối với quảng cáo trên báo nói, báo hình thì phải có kịch bản dự kiến quảng cáo và nội dung dự kiến quảng cáo ghi trong đĩa hình, đĩa âm thanh; đối với quảng cáo trên các phương tiện khác thì phải có ma két (mẫu nội dung) dự kiến quảng cáo (02 bản có xác nhận của tổ chức, cá nhân)	X
5	Đối với nội dung quảng cáo ngoài công dụng, tính năng của sản phẩm ghi trong bản công bố sản phẩm thì phải có tài liệu khoa học chứng minh *(bản có xác nhận của tổ chức, cá nhân)*	X
Các tài liệu trong hồ sơ đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo phải được thể hiện bằng tiếng Việt; trường hợp có tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch		

sang tiếng Việt và được công chứng

- Số lượng: 01 bộ

d) Thời hạn giải quyết: 09 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo)*.

đ) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

e) Cơ quan giải quyết TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Y tế.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ 2).

g) Kết quả thực hiện TTHC: Giấy xác nhận nội dung quảng cáo (Mẫu số 11 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP)

h) Phí, lệ phí:

*** Phí:**

+ Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026: 550.000 đồng/hồ sơ.

+ Từ ngày 01/01/2027: 1.100.000 đồng/hồ sơ

*** Lệ phí:** không có

i) Tên mẫu đơn, tờ khai:

Đơn đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo *(Mẫu số 10 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP).*

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Theo Điều 27 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm

- Là thực phẩm bảo vệ sức khỏe;

- Có Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định hiện hành;

- Nội dung quảng cáo phải phù hợp với công dụng, tác dụng của sản phẩm đã được công bố trong bản công bố sản phẩm. Không sử dụng hình ảnh, thiết bị, trang phục, tên, thư tín của các đơn vị, cơ sở y tế, bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế, thư cảm ơn của người bệnh, bài viết của bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế để quảng cáo thực phẩm;

- Phải có khuyến cáo "Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh"; Chữ viết phải rõ ràng, có màu tương phản với màu nền;

- Quảng cáo trên báo nói, báo hình phải đọc rõ khuyến cáo “Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh”;

- Việc quảng cáo trên báo hình, báo nói với thời lượng ngắn dưới 15 giây thì không phải đọc "Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh", nhưng phải thể hiện khuyến cáo trong quảng cáo.

l) Căn cứ pháp lý

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội;

- Luật quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội, sửa đổi bởi Luật Quảng cáo sửa đổi số 75/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;

- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

- Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 03/2026/TT-BYT ngày 12 tháng 2 năm 2026 của Bộ Y tế, về bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật;

- Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm;

- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (áp dụng từ 01/7/2025 đến hết 31/12/2026).

- Quyết định số 1644/QĐ-BYT ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Bộ Y tế về Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn thực phẩm quy định tại Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

Mẫu số 10 Phụ lục 1

(Ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /Ký hiệu tên đơn vị

……[1]…, ngày….. tháng…. năm 20....

ĐƠN ĐĂNG KÝ
Xác nhận nội dung quảng cáo

Kính gửi: …….

1. Tên đơn vị đăng ký xác nhận: .....

2. Địa chỉ trụ sở:[2] .....

Điện thoại: …… Fax: .....

Đề nghị đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo đối với:

STT	Tên sản phẩm	Số, ký hiệu của Giấy tiếp nhận đăng ký bản công sản phẩm	Ngày tiếp nhận đăng ký bản công bố

Phương tiện quảng cáo: ....

Hồ sơ bao gồm các giấy tờ, tài liệu: .....

Tôi xin cam đoan các thông tin và hồ sơ nêu trên là đúng sự thật và cam kết thực hiện quảng cáo sản phẩm thực phẩm theo đúng nội dung khi đã được xác nhận.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo./.

Giám đốc hoặc đại diện hợp pháp của đơn vị
Ký tên
(Ghi họ tên đầy đủ, chức danh)
Đóng dấu

Mẫu số 11 Phụ lục 1

(Ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN **TÊN CƠ QUAN TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ NỘI DUNG QUẢNG CÁO** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: /XNQC-...[1]…	*Tên tỉnh/thành phố, ngày... tháng.... năm 20...*

GIẤY XÁC NHẬN NỘI DUNG QUẢNG CÁO

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: …… Fax: .....

STT	Tên sản phẩm	Số, ký hiệu của Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố

Phương tiện quảng cáo:

.....

.....

Có nội dung quảng cáo *(đính kèm)* đã được duyệt phù hợp với quy định hiện hành.

Yêu cầu tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quảng cáo đúng nội dung đã được xác nhận.

Cơ quan xác nhận
(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

---

[1] Ký hiệu viết tắt của cơ quan xác nhận nội dung

Phần 3. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính

Đăng ký xác nhận nội dung quảng cáo đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe -1.006424

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Hướng dẫn, kiểm tra hồ sơ: + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì không tiếp nhận, đồng thời hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận, ra giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh/ hoặc chuyên viên Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã.	Công chức Sở Y tế làm việc tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	03 giờ làm việc
	Kiểm tra và chuyển hồ sơ đến Sở Y tế để giải quyết	Lãnh đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công	01 giờ làm việc
Bước 2	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ Hành chính công chuyển chuyên viên kiểm tra, xử lý	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 2 - Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 3	- Thẩm định hồ sơ: Trường hợp hồ sơ hợp lệ, tham mưu trả kết quả theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Trường hợp không đồng ý với nội dung quảng cáo của tổ chức, cá nhân hoặc yêu cầu sửa đổi, bổ sung, có văn bản nêu rõ lý do và căn cứ pháp lý của việc yêu cầu và chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung 01 lần. Sau khi hồ sơ được bổ sung: Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tham mưu trả kết quả theo Mẫu số 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2018/NĐ-CP. Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: tham mưu văn bản trả lời. Sau 90 ngày làm việc kể từ khi có công văn	- Công chức, lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 2 - Sở Y tế; - Lãnh đạo Sở Y tế	06 ngày làm việc

	yêu cầu sửa đổi, bổ sung nếu tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ không còn giá trị.		
Bước 4	Kiểm tra nội dung dự thảo văn bản, trình lãnh đạo Sở Y tế ký	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ 2 - Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 5	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 6	- Vào số văn bản, lưu trữ hồ sơ; phát hành văn bản giải quyết TTHC chuyển trả trên hệ thống thông tin một cửa điện tử cho Trung tâm PVHCC.	- Văn thư Sở Y tế; - Công chức Phòng Nghiệp vụ 2 – Sở Y tế	04 giờ làm việc
Bước 7	- Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Sở về kết quả giải quyết TTHC đã có tại Bộ phận một cửa. - Thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả kết quả TTHC tại Trung tâm PVHCC hoặc theo nhu cầu đăng ký nhận kết quả TTHC của cá nhân/tổ chức.	Chuyên viên Trung tâm PVHCC	04 giờ làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 09 ngày làm việc *(Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo chỉ đạo)*			